

Bản án số: 43/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 17/9/2024

*V/v Tranh chấp ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Đinh Thanh Hải

2. Bà Hà Thị Dung

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thuỳ Dương; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Năm; Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2024 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXX-ST ngày 04 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1987; nơi thường trú: Tổ I, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Bị đơn:* Chị Phan Thị H1, sinh năm 1979; nơi thường trú: Tổ I; phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; hiện đang sinh sống tại Liên bang Ú; có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn anh Nguyễn Mạnh H trình bày:*

Anh Nguyễn Mạnh H và chị Phan Thị H1 đăng ký kết hôn ngày 03/7/2014 tại UBND phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm 2019, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi với nhau do bất đồng quan điểm sống. Năm 2023, chị H1 sang Úc sinh sống và làm việc, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn với Phan Thị H1 để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 28/11/2013, hiện đang ở với anh H. Anh H đề nghị được nuôi con Nguyễn Bảo N, không yêu cầu chị H1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung vợ chồng: Anh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai của chị Phan Thị H1, có xác nhận của T tại S, Australia, chị H1 trình bày:*

Chị H1 sinh ngày 01/6/1979, hộ khẩu thường trú tại tổ I, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên có đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 23/12/1987 tại UBND phường P, thành phố T ngày 03/7/2014. Thời gian năm 2014, 2015, vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc. Đến năm 2016, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, xô sát, không có tiếng nói chung, ngày càng bất đồng quan điểm sống. Chị H1 đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 28/11/2013, đề nghị Tòa án giao con chung cho anh Nguyễn Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung vợ chồng không có gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Mạnh H, cho anh H được ly hôn chị Phan Thị H1. Về con chung: Giao con Nguyễn Bảo N, sinh ngày 28/11/2013 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Về tài sản chung vợ chồng, các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Chị Phan Thị H1 là bị đơn có nơi thường trú trước khi xuất cảnh tại tổ I, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; hiện đang sinh sống tại Liên bang Ú. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 37 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Lời khai và đơn xin vắng mặt của chị H1 đều có xác nhận của T tại S, Australia. Do đó, có đủ cơ sở xác định, nội dung các văn bản của chị Phan Thị H1 nộp gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam là đúng ý chí, nguyện vọng của chị H1.

Nguyên đơn, bị đơn đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt; Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 và khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa anh Nguyễn Mạnh H và chị Phan Thị H1 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn, vợ chồng anh H, chị H1 sinh sống hòa thuận, hạnh phúc. Năm 2016, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, năm 2023, chị H1 sang Liên bang Ú sinh sống và làm việc, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, anh H yêu cầu được ly hôn, chị H1 nhất trí. Xét thấy, anh H và chị H1 đã phát sinh mâu thuẫn trong thời gian dài, năm 2023 chị H1 đi nước ngoài sinh sống, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, mâu thuẫn giữa anh H với chị H1 đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Mạnh H, cho anh H được ly hôn với chị H1 là phù hợp thực tế và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam.

[2.2] Về con chung: Anh H và chị H1 xác định có 01 con chung là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 28/11/2013, hiện tại do anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H đề nghị được nuôi con, chị H1 nhất trí đề nghị Tòa án giao con cho anh H nuôi dưỡng, nên giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Anh H không yêu cầu chị H1 cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Anh H có quyền khởi kiện yêu cầu chị H1 cấp dưỡng nuôi con bằng một vụ kiện khác theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về tài sản chung vợ chồng: Anh H, chị H1 đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét. Các bên đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ kiện khác nếu có yêu cầu.

[3] Án phí Hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Mạnh H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung giải quyết vụ án tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5] Thông báo quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 28, Điều 37, 38, 39, Điều 147; khoản 1 Điều 228, khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Tuyên xử:*

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn ly hôn của anh Nguyễn Mạnh H đối với chị Phan Thị H1. Anh Nguyễn Mạnh H được ly hôn với chị Phan Thị H1.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Bảo N, sinh ngày 28/11/2013 cho anh Nguyễn Mạnh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Phan Thị H1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Mạnh H không yêu cầu chị Phan Thị H1 cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử không xem xét. Anh H có quyền khởi kiện yêu cầu chị H1 cấp dưỡng nuôi con bằng một vụ kiện khác nếu có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung vợ chồng: Anh H, chị H1 đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét. Các bên đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ kiện khác nếu có yêu cầu.

4. Án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Mạnh H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào 300.000đ đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000118 ngày 21/8/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

5. Quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Mạnh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm ngày), chị Phan Thị H1 được quyền kháng cáo trong hạn 01 (Một) tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường P,  
thành phố T
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Quý Sửu**

